

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 978 /QĐ-UBND

Cát Tiên, ngày 10 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Dự án hỗ trợ chuỗi liên kết
sản xuất và tiêu thụ sữa nguyên liệu
(Chủ trì dự án: Tổ hợp tác chăn nuôi bò sữa số 4)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 118/2022/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Ban hành Quy định về nội dung hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của UBND huyện về việc chi chuyển nguồn ngân sách năm 2022 sang năm 2023 để tiếp tục theo dõi, thanh quyết toán trong niên độ 2023;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định Hồ sơ Dự án, Kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 tại Báo cáo số 05/BC-HĐTĐ ngày 09/10/2023 về việc thẩm định Dự án hỗ trợ chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sữa nguyên liệu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án hỗ trợ chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sữa nguyên liệu, với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Dự án hỗ trợ chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sữa nguyên liệu

2. Chủ đầu tư: Trung tâm Nông nghiệp.

3. Chủ trì dự án: Tổ hợp tác chăn nuôi bò sữa số 4

- Người đại diện theo pháp luật: Đặng Văn Hiền

- Chức vụ: Tổ trưởng tổ hợp tác

- Địa chỉ: Thôn Mỹ Nam, xã Nam Ninh, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

- Điện thoại: 0798 705 483

4. Bên tham gia liên kết: Công ty cổ phần sữa Đà Lạt

- Người đại diện (ông): Ngô Tiến Dũng

- Chức vụ: Giám đốc vùng nguyên liệu.

- Giấy đăng ký kinh doanh số: 5800000696, ngày cấp 01/3/2023.

- Địa chỉ: Số 11A, đường Cô Giang, phường 9, Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Điện thoại: 02633.641.641

5. Thời gian thực hiện: Năm 2023

6. Địa điểm thực hiện: Trên địa bàn huyện Cát Tiên.

7. Nội dung của dự án

Dự án hỗ trợ chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sữa nguyên liệu thực hiện hỗ trợ mua con giống bò sữa và các chi phí liên quan khác bao gồm:

a) Nội dung hỗ trợ

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật:

+ Đối tượng đào tạo, tập huấn: Toàn bộ 3 hộ dân tham gia Dự án hỗ trợ chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sữa nguyên liệu.

+ Nội dung tập huấn: Quy trình kỹ thuật chăm sóc bò sữa và thu hoạch, bảo quản, vận chuyển sữa nguyên liệu.

- Hỗ trợ kinh phí mua con giống bò sữa để hình thành chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm sữa nguyên liệu:

+ Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ giống bò sữa TH Hostein Friesian, gồm 2 loại bò tơ (một loại mang thai dưới 120 ngày và một loại mang thai từ 150 ngày đến dưới 180 ngày), là những bò/bê cái được sinh ra tại trang trại trực thuộc Công ty CP sữa Đà Lạt (hoặc Công ty CP Thực phẩm sữa TH) có trụ sở tại thôn Cầu Sắt, xã Tu Tra, Đơn Dương, Lâm Đồng. Là các thế hệ sau của nhóm bò Hostein Friesian nhập về từ New Zealand và Mỹ đã được đánh giá, chọn lọc qua các chỉ tiêu ngoại hình, thể chất, khả năng sinh sản, cho sữa và khả năng chống bệnh. Các chỉ tiêu này đã được ổn định với năng suất cao, chất lượng tốt.

+ Quy mô: 23 con/3 hộ dân của Tổ hợp tác chăn nuôi bò sữa số 4 tại xã Nam Ninh và Tiên Hoàng (Trong đó: Nam Ninh: 18 con/2 hộ; Tiên Hoàng: 5 con/1 hộ)

- Chi phí khác: Hỗ trợ chi phí Hội đồng thẩm định và Chi phí quản lý

b) Dự toán kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện: 1.763.325.000 đồng

(Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm sáu mươi ba triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng)

Trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ trực tiếp (Hỗ trợ mua mua con giống bò sữa): Kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ: 210.339.000 đồng (tương đương 12%). Kinh phí đối ứng của các hộ tham gia dự án liên kết (Người dân đóng góp trực tiếp bằng tiền mặt và Công ty hỗ trợ người dân trả chậm bằng cách khấu trừ khi mua sữa nguyên liệu): 1.542.486.000 đồng (tương đương 88%).

- Kinh phí hỗ trợ gián tiếp (chi phí Hội đồng thẩm định và Chi phí quản lý): 10.500.000 đồng

c) Phương thức hỗ trợ:

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật: Công ty Cổ phần Sữa Đà Lạt (Doanh nghiệp liên kết hợp tác phát triển chăn nuôi Bò sữa với huyện Cát Tiên) phối hợp với Trung tâm Nông nghiệp hỗ trợ đào tạo, tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho các thành viên Tổ hợp tác chăn nuôi bò sữa số 4.

- Đối với kinh phí mua giống bò sữa để hình thành chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm: Nhà nước hỗ trợ không quá 12% kinh phí mua giống bò sữa. Nhân dân đối ứng phần kinh phí còn lại (Trong đó: Người dân đóng góp trực tiếp bằng tiền mặt chiếm 38% kinh phí; Công ty Cổ phần Sữa Đà Lạt hỗ trợ người dân trả chậm bằng cách khấu trừ khi mua sữa chiếm 50% kinh phí) và tự đầu tư các chi phí khác để chăn nuôi bò sữa.

- Đối với chi phí Hội đồng thẩm định và Chi phí quản lý: Nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí.

d) Phương án mua sắm và đầu mối mua sắm giống bò sữa phục vụ dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm:

Yêu cầu chủ đầu tư thực hiện đảm bảo theo đúng quy định.

8. Nội dung và chi phí hỗ trợ cho hộ dân tham gia dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm:

(Chi tiết kèm theo bảng phụ lục)

9. Tổ chức quản lý tài sản hình thành sau hỗ trợ: Không có

10. Phương án tài chính xử lý các rủi ro: Giao chủ đầu tư thực hiện theo đúng quy định

11. Chế tài xử lý và cơ chế thu hồi vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trong trường hợp đơn vị chủ trì liên kết vi phạm cam kết và các nội dung khác có liên quan: Giao chủ đầu tư thực hiện theo đúng quy định

Điều 2. Giao:

1. Trung tâm Nông nghiệp (*đơn vị chủ đầu tư*):

- Chịu trách nhiệm toàn diện về Dự án hỗ trợ chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sữa nguyên liệu.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện dự án. Tổ chức đánh giá hiệu quả dự án và có giải pháp duy trì, nhân rộng dự án trên địa bàn huyện.

- Thực hiện việc hỗ trợ, thanh quyết toán theo đúng quy định.

2. Tổ hợp tác chăn nuôi bò sữa số 4 (*đơn vị chủ trì chuỗi liên kết*)

- Thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng quy định đã xây dựng theo Dự án hỗ trợ chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sữa nguyên liệu đã xây dựng.

- Hợp tác xã thực hiện đảm bảo các nội dung, yêu cầu theo Báo cáo thẩm định Dự án hỗ trợ chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sữa nguyên liệu số 05/BC-HĐTĐ ngày 09/10/2023 của Hội đồng thẩm định Hồ sơ Dự án, Kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện dự án.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch: Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện thủ tục thanh quyết toán nguồn vốn của dự án.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, thủ trưởng các cơ quan: Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Kho bạc Nhà nước Cát Tiên, Trung tâm Nông nghiệp; Chủ tịch UBND các xã Nam Ninh và Tiên Hoàng; Tổ trưởng Tổ hợp tác chăn nuôi bò sữa số 4; thành viên Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 575/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND huyện căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Như Điều 3;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NN.



Bùi Văn Văn

Phụ lục:

Bảng dự toán kinh phí thực hiện Dự án hỗ trợ chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sữa nguyên liệu

(Kèm theo Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của UBND huyện Cát Tiên)

Stt	Hạng mục	Đvt	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Nhà nước hỗ trợ (đồng)	Nhân dân đóng góp (đồng)			Ghi chú
							Tổng cộng	Người dân đóng góp trực tiếp bằng tiền mặt	Công ty hỗ trợ người dân trả chậm bằng cách khấu trừ khi mua sữa nguyên liệu	
I	Hỗ trợ trực tiếp: Hỗ trợ giống bò sữa		23		1.752.825.000	210.339.000	1.542.486.000	666.073.500	876.412.500	
1	Đặng Văn Hiền	Con	10	74.570.000	745.700.000	89.484.000	656.216.000	283.366.000	372.850.000	loại mang thai dưới 120 ngày
2	Vũ Xuân Cường	Con	8	74.570.000	596.560.000	71.587.200	524.972.800	226.692.800	298.280.000	
3	Phạm Thị Hoan	Con	5	82.113.000	410.565.000	49.267.800	361.297.200	156.014.700	205.282.500	loại mang thai từ 150 ngày đến dưới 180 ngày
II	Hỗ trợ gián tiếp				10.500.000	10.500.000				
1	Hỗ trợ kinh phí thành viên Hội đồng thẩm định	Người			1.750.000	1.750.000	0,0	0,0	0,0	
1.1	Chủ tịch Hội đồng	Người	1	600.000	600.000	600.000				
1.2	Phó chủ tịch Hội đồng	Người	1	300.000	300.000	300.000				
1.3	Thành viên hội đồng	Người	6	100.000	600.000	600.000				
1.4	Thư ký hội đồng	Người	1	250.000	250.000	250.000				
2	Chi phí quản lý				8.750.000	8.750.000				
Tổng			23		1.763.325.000	220.839.000	1.542.486.000	666.073.500	876.412.500	